

Số: 202/TB-UBND

Yên Nghĩa, ngày 31 tháng 8 năm 2020

**THÔNG BÁO**  
**Công bố công khai điều chỉnh, bổ sung**  
**Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 phường Yên Nghĩa**

Thực hiện nội dung Thông báo số 222/TB-UBND ngày 19/8/2020 của UBND quận Hà Đông về việc thông báo Công bố công khai điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 quận Hà Đông.

UBND phường Yên Nghĩa công bố, công khai Quyết định số 3540/QĐ - UBND ngày 13/8/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 quận Hà Đông kèm Danh mục các dự án trên địa bàn phường tại Trụ sở UBND phường, địa chỉ Tổ dân phố số 10, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội và trên Cổng thông tin điện tử của phường Yên Nghĩa ([yennghia.hadong.gov.vn/user](http://yennghia.hadong.gov.vn/user)).

Để đảm bảo thực hiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 quận Hà Đông theo đúng quy định, UBND phường giao nhiệm vụ cho các đơn vị thực hiện:

1. Giao Văn phòng UBND phường: Thực hiện đăng tải toàn bộ Quyết định số 3540/QĐ - UBND ngày 13/8/2020 của UBND thành phố Hà Nội kèm theo Danh mục các công trình, dự án trên Cổng thông tin điện tử của UBND phường để các chủ đầu tư các dự án sử dụng đất và các tổ chức, cá nhân có liên quan nắm bắt, thực hiện.

2. Giao bộ phận Địa chính - xây dựng:

- Niêm yết công khai toàn bộ tài liệu Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 quận Hà Đông tại Trụ sở UBND phường theo quy định.

- Tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất.

UBND phường công bố và thông báo đến toàn thể cán bộ chủ chốt, tổ dân phố, các tầng lớp nhân dân, các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn phường được biết về Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 quận Hà Đông để tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- UBND quận (để b/c);
- TT Đảng ủy - HĐND - UBND phường;
- Các ngành đoàn thể phường;
- VP UBND phường;
- Các bộ phận chuyên môn của phường;
- Bí thư chi bộ, tổ trưởng 19 tổ dân phố;
- Giám đốc 04 HTXDVTH;
- Các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn phường;
- Đài truyền thanh phường, Cổng TTĐT phường;
- Lưu: VP./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Bá Tiên**





Nhân dân Thành phố  
Ngày ký: 13/08/2020  
16:02:14 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3540/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 quận Hà Đông.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/06/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 04/12/2019 của HĐND Thành phố thông qua danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2020; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2020 thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 07/07/2020 HĐND Thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2020; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6350/TTr-STNMT-CCQLĐĐ ngày 24 tháng 7 năm 2020,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung danh mục Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 09/04/2020 như sau:

1. Đưa ra khỏi danh mục kế hoạch sử dụng đất năm 2020 quận Hà Đông: 02 dự án với diện tích 25,68 ha (Phụ lục 1 kèm theo).

2. Bổ sung danh mục kế hoạch sử dụng đất năm 2020 quận Hà Đông: 16 dự án với diện tích 46,6 ha (Phụ lục 2 kèm theo).

3. Điều chỉnh diện tích các loại đất phân bổ trong năm 2020:



STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Cơ cấu (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
	<b>TỔNG DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN</b>		<b>4.963,77</b>	<b>100,00</b>
<b>1</b>	<b>Đất nông nghiệp</b>	<b>NNP</b>	<b>1.218,42</b>	<b>24,55</b>
1.1	Đất trồng lúa	LUA	718,23	58,95
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	<i>LUC</i>	<i>717,34</i>	<i>58,87</i>
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	324,29	26,62
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	39,74	3,26
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	37,61	3,09
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH	98,54	8,09
<b>2</b>	<b>Đất phi nông nghiệp</b>	<b>PNN</b>	<b>3.310,04</b>	<b>66,68</b>
2.1	Đất quốc phòng	CQP	54,47	1,65
2.2	Đất an ninh	CAN	14,73	0,45
2.6	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	68,03	2,06
2.7	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	240,49	7,27
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	1.123,77	33,95
-	<i>Đất xây dựng cơ sở văn hóa</i>	<i>DVH</i>	<i>8,54</i>	<i>0,76</i>
-	<i>Đất xây dựng cơ sở dịch vụ xã hội</i>	<i>DXH</i>	<i>0,70</i>	<i>0,06</i>
-	<i>Đất xây dựng cơ sở y tế</i>	<i>DYT</i>	<i>14,17</i>	<i>1,26</i>
-	<i>Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo</i>	<i>DGD</i>	<i>127,70</i>	<i>11,36</i>
-	<i>Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao</i>	<i>DIT</i>	<i>13,24</i>	<i>1,18</i>
2.10	Đất có di tích lịch sử - văn hóa	DDT	3,31	0,10
2.11	Đất danh lam thắng cảnh	DDL		
2.12	Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	0,44	0,01
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	1.381,21	41,73
2.15	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	36,76	1,11
2.16	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	4,06	0,12
2.18	Đất cơ sở tôn giáo	TON	13,31	0,40
2.19	Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	65,47	1,98
2.20	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX	0,41	0,01
2.21	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH	12,43	0,38
2.22	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV	91,41	2,76
2.23	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN	15,55	0,47
2.24	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	58,44	1,77
2.25	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	90,84	2,74
2.26	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	26,39	0,80
<b>3</b>	<b>Đất chưa sử dụng</b>	<b>CSD</b>	<b>435,32</b>	<b>8,77</b>
<b>4</b>	<b>Đất khu công nghệ cao*</b>	<b>KCN</b>		
<b>5</b>	<b>Đất khu kinh tế*</b>	<b>KKT</b>		
<b>6</b>	<b>Đất đô thị*</b>	<b>KDT</b>	<b>4.963,77</b>	<b>100,00</b>

4. Điều chỉnh, bổ sung dự án và diện tích ghi tại điểm b Khoản Điều 1 Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 của UBND Thành phố thành: 107 dự án với diện tích: 287,51 ha.



5. Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 09/04/2020 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hà Đông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- UB MTTQ TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VPUB: PCVP Võ Tuấn Anh, P.ĐT;
- Lưu VT.

27840-13

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng

**Phụ lục 01: DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH GIẢM TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2019  
CỦA QUẬN HÀ ĐÔNG - TP. HÀ NỘI**

(Kèm theo Quyết định số 3540 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của UBND Thành phố)

STT	Hạng mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại Loại đất)	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Đất trồng lúa (ha)	Thu hồi đất (ha)	Địa danh quận	Địa danh phường	
1	Hoàn thiện khớp nối hạ tầng kỹ thuật khu ĐTM Dương Nội và các dự án lân cận (tuyến từ nút N122 - N126; N126 - N129; K18 - K18A; K33 - Kênh La Khê; K37 - K37A; T7-T41; T37-T41; T36-T44; T46A-T39A; N70-N122; N70-N67 kéo dài) Phần bổ sung điều chỉnh diện tích thực hiện từ 1,64 ha lên 5,68 ha. (Đăng ký là Dự án BT)	DGT	CTCP tập đoàn Nam Cường	5,680	5,680	5,680	Quận Hà Đông	Phường Dương Nội, Phường Yên Nghĩa	Tổ chức đăng ký chưa cung cấp được Quyết định của cơ quan có thẩm quyền về chấp thuận chủ trương đầu tư sau khi UBND Thành phố có Thông báo 309/TB-UBND ngày 28/4/2017 về kết luận của tập thể lãnh đạo UBND thành phố về chủ trương hoàn thiện khớp nối hạ tầng và đầu tư xây dựng trường học thuộc dự án KĐT mới Dương Nội, Hà Đông và Văn bản số 5526/KH&ĐT -NNS ngày 05/9/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.
2	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng (Đất trồng lúa sang đất trồng cây hàng năm khác : Kiến Hưng 12 ha; Yên Nghĩa 8 ha)	HNK	Các hộ	20,000			Quận Hà Đông	Phường Kiến Hưng, Yên Nghĩa	Tại phường Kiến Hưng sau khi rà soát lại không có nhu cầu chuyển đổi mục đích trong năm 2020. Tại phường Yên Nghĩa phải rà soát lại về căn cứ pháp lý

